

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	933.1	-0.47%
KLKL (triệu CP)	803.3	4.1%
Khối ngoại (tỷ)	-1042.7	

HNX-INDEX	108.1	-1.50%
KLKL (triệu CP)	176.5	19.7%
Khối ngoại (tỷ)	-66.5	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2002	863	112,375
VN30F2003	861	247
VN30F2006	867	90
VN30F2009	865	96

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index tích lũy trong khoảng 925 – 945 điểm, chờ thông tin hỗ trợ. VN-Index tiếp tục giằng co từ sự phân hóa từ nhóm cổ phiếu lớn và hoạt động bán ròng của khối ngoại. Nhóm cổ phiếu ngân hàng trừ VPB điều chỉnh giảm nhẹ trong khi cổ phiếu đã giảm sâu trước đó như MSN, VNM, BVH tăng trở lại. Thị trường phân hóa với 12/19 ngành tăng giá và 164 cổ phiếu tăng so với 190 cổ phiếu giảm. VN-Index giằng co đi ngang tạo điều kiện cho dòng tiền dịch chuyển vào các ngành đã giảm sâu như Truyền thông, Hóa chất, Công nghệ thông tin. Trong tuần tới, ngoài thông tin KQKD 2019, kế hoạch kinh doanh 2020 và lịch họp ĐHCĐ của các công ty niêm yết, thị trường sẽ đón chờ những giải pháp và chính sách hỗ trợ của Chính phủ đối phó với ảnh hưởng tiêu cực của dịch cúm. VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giằng co trong khoảng 925 – 945 điểm dù vậy có cơ hội vận động tích cực khi có thông tin hỗ trợ và sự đồng thuận lại của nhà đầu tư tại vùng hỗ trợ ngắn hạn.

Các TTCK thế giới giằng co, giá vàng lên cao nhất kể từ tháng 2/2013. Vàng có chuỗi tăng điểm 6 phiên liên tiếp, đóng cửa cao nhất trong 7 năm do lo ngại về triển vọng kinh tế thế giới và tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Chỉ số Bcom tăng 0.9%, đóng góp chủ yếu từ mức tăng của vàng (2.8%), bạc (5.3%) và dầu (3.8%). Chỉ số USD Index tăng 0.7%, mức tăng đáng kể so với JPY, nhóm các nước BRIC và các nước Đông Nam Á mới hạ lãi suất thời gian qua. Diễn biến trái chiều với thị trường hàng hóa và tiền tệ, TTCK các nước diễn biến giằng co và giảm nhẹ ngoại trừ thị trường Trung Quốc hồi phục tăng 4.2%. Tâm lý lo ngại bệnh dịch kéo dài ảnh hưởng lớn đến chuỗi sản xuất của các thương hiệu hàng đầu sản xuất tại Trung Quốc đang là yếu tố tác động tiêu cực lên đến diễn biến của các TTCK chủ chốt.

Trung Quốc và các nước Đông Nam Á đẩy mạnh chính sách hỗ trợ nền kinh tế trước tác động tiêu cực dịch virus COVID-19. NHTW Trung Quốc đã hạ lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm 0.1% và 0.05% với kỳ hạn 5 năm sau khi đã thực hiện bơm thanh khoản cũng như điều chỉnh hạ lãi suất với khoản vay trung hạn 0.1% trước đó. PBOC qua đó gửi thông điệp sẽ nới lỏng tiền tệ ở mức vừa phải. NHTW Indonesia cũng giảm lãi suất chính sách 0.25% theo sau động thái cắt giảm của NHTW Malaysia, Thailand, Philippines. Theo kiến nghị của Bộ KH-ĐT, NHNN Việt Nam nghiên cứu một số gói chính sách tín dụng (duy trì, miễn giảm lãi suất cho vay, khoan, giãn nợ, miễn lãi quá hạn. ...) hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch và báo cáo Chính phủ trong tháng 2. SBV hiện đang tích cực điều tiết thanh khoản qua kênh tín phiếu. Trong bối cảnh hiện tại, SBV cũng có thể tính đến phương án giảm lãi suất điều hành và lãi suất cho vay khi diễn biến CPI ổn định trong tháng 2, tăng trưởng chậm trong quý I.

VN30 tăng trong phiên HĐ VN30F2002 đáo hạn, trạng thái âm vẫn được mở rộng. Chỉ số VN30 bật tăng 0.9% trong phiên đáo hạn hợp đồng tháng 2, đưa mức tăng 0.3% trong tuần dù vậy các HĐTL không bắt kịp đà tăng qua đó mở rộng mức discount lần lượt -0.7%, -0.9%, -0.3% và -0.4% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân giảm 23% về mức 7,895 tỷ/ phiên so với tuần trước. Hợp đồng mở tăng 4% về mức 17,340 hợp đồng. VN30 vượt qua cản và SMA20 với thanh khoản thấp tuy nhiên chỉ số giằng co dưới SMA50 và dải mây Ichimoku khiến cho xu hướng vẫn chưa rõ ràng kéo theo thanh khoản HĐTL giảm sút. VN30 cũng hình thành cây nến inverted hammer tại SMA50 cho thấy khả năng chỉ số còn tiếp tục giằng co dưới 875 điểm. Hoạt động trading vẫn được ưu tiên cho đến khi VN30 vượt qua cản với khối lượng giao dịch cải thiện.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index vận động tích lũy dưới ngưỡng cản 945 – 950, giữ vị thế ở mức vừa phải chờ tín hiệu rõ ràng hơn.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Nắm giữ, và tích lũy cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 1- 2 tháng tới.

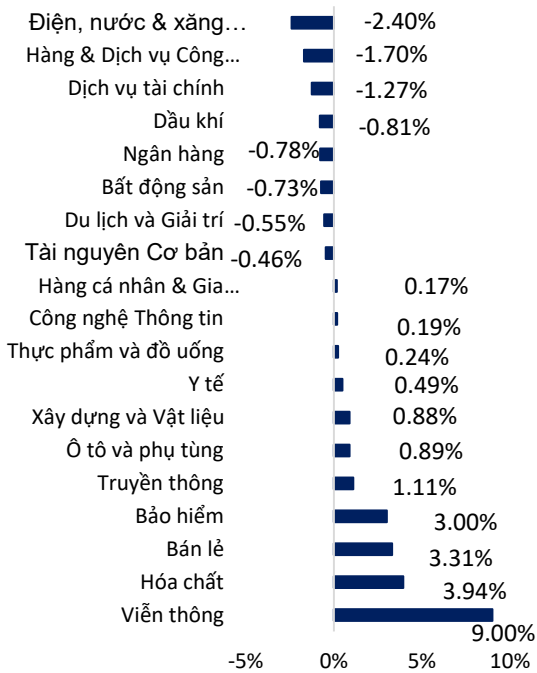
Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **SBT, VGI, VRG**Cổ phiếu tích lũy: **HCM, VHC**

ilInvest: Tuần này có **14/21 danh mục Chủ đề** có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Hàng tiêu dùng** - có tiềm năng tăng trưởng hấp dẫn và tính phòng thủ cao - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.1%**, con số này của VNINDEX là -0.5%.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Diễn biến dịch cúm Covid-19 trong nước và quốc tế.
- Công bố KQKD 2019 và mùa ĐHCĐ của các công ty niêm yết.
- Thời hạn các bộ ban ngành báo cáo Chính phủ các chính sách hỗ trợ chống dịch Covid-19.
- Ngày 23/2, G20 kết thúc cuộc họp 2 ngày. 25/2, Báo cáo chính sách tiền tệ Anh; Chỉ số sản xuất và niềm tin tiêu dùng của Mỹ. 26/2, Doanh số bán nhà mới và dự trữ dầu thô Mỹ. 27/2, Cung tiền M3 và khoản vay tư nhân của EU; Cán cân vãng lai, đơn đặt hàng lâu bền, GDP của Mỹ. 28/2, CPI của EU, GDP Canada, PMI của Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

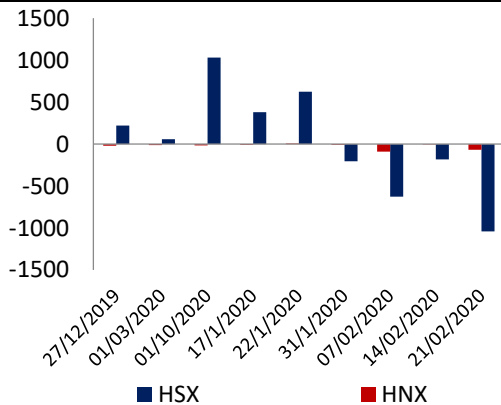
Thị trường tiếp tục vận động tích lũy đi ngang trong những nhịp tăng giảm đan xen. Các yếu tố vĩ mô từ trong và ngoài nước ít có tác động đến tâm lý nhà đầu tư và chủ yếu xoay quanh ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến nền kinh tế. Ngoài ra, thị trường cũng tăng tốt và không quá biến động vào phiên đáo hạn HĐTL trong tuần. Tuy vậy, áp lực bán rông của khối ngoại tiếp tục hiện diện cũng khiến cho VN-Index giảm điểm nhẹ. Các yếu tố chính trong tuần:

- Các nhóm vốn hóa MidCap, SmallCap, VN30 là các nhóm được dòng tiền hướng đến.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ ở mức +2.5% so với tuần trước.
- Khối ngoại tiếp tục bán rông trên HSX và HNX.

Vận động ngành

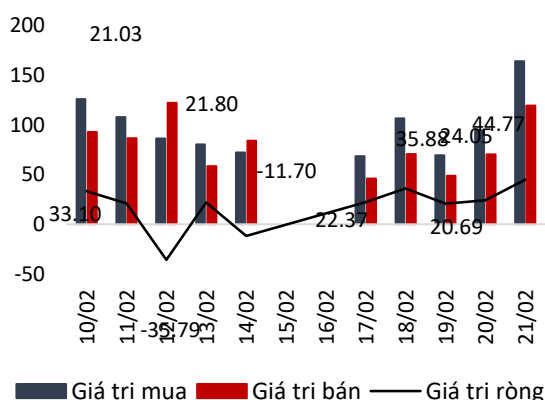
Thị trường giảm co khi có 11/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm: Viễn thông +9.00% (PIA +9.00%, FOX +6.85%), Hóa chất +3.94% (PHR +17.41%, GVR +4.87%), Bán lẻ +3.94% (FRT +10.59%, MWG +3.27%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Điện, nước & xăng dầu khí đốt -2.40% (GEG -4.86%, HND -5.32%), Hàng & Dịch vụ công nghiệp -1.70% (REE -0.43%, PAN -0.23%), và Dịch vụ tài chính -1.27% (HCM -1.82%, SSI -1.97%).
- LargeCap giảm -0.38%, Pennies giảm -0.37%, còn VN30 tăng +0.35%, MidCap tăng +0.93%, SmallCap tăng +0.19%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại tiếp tục bán rông trên cả HSX và HNX. Họ bán rông -1,042.74 tỷ trên sàn HSX và -66.48 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại bán rông -162.0 tỷ CTG, -107.5 tỷ MSN và -83.8 tỷ E1VFN30, trong khi mua rông 22.3 tỷ VHM, 10.9 tỷ VJC và 10.7 tỷ IMP. Top 10 mã mua rông mang về 78.9 tỷ và khối ngoại rút -670.1 tỷ từ top 10 mã bán rông.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.75 triệu chứng chỉ trong ngày 20/2. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.873 triệu chứng chỉ trong ngày 19/2. ETF E1VFN30 tăng quy mô 0.4 triệu chứng chỉ lên mức 486.1 triệu chứng chỉ trong ngày 19/2, tương đương mua vào 6 tỷ. ETF KIM giữ quy mô ở mức 15.7 triệu chứng chỉ trong ngày 19/2. ETF Premia giữ quy mô mức 2.6 triệu chứng chỉ trong ngày 19/2.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán rông -204.99 tỷ đồng. Hoạt động mua rông và bán rông diễn ra đan xen. Khối tự doanh bán rông -15.71 tỷ HPG, -13.81 tỷ VPB, -13.04 tỷ NKG và mua rông 84.19 tỷ E1VFN30, 39.31 tỷ PLX, 37.48 tỷ VCB.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VPB	+6.08%	1.18
2	MSN	+6.43%	1.09
3	VNM	+1.78%	0.96
4	MWG	+3.27%	0.46
5	BVH	+2.63%	0.32
6	PHR	+17.41%	0.28
7	POW	+3.37%	0.24
8	SBT	+3.77%	0.14
9	VGC	+4.82%	0.11
10	SJS	+15.82%	0.09
Tổng VN-Index			4.78 -4.36

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	GAS	-3.50%	-1.73
2	SAB	-4.85%	-1.72
3	VHM	-1.71%	-1.46
4	CTG	-3.54%	-1.03
5	VRE	-3.31%	-0.71
6	BID	-1.00%	-0.59
7	MBB	-2.53%	-0.38
8	VCB	-0.34%	-0.32
9	TCB	-0.86%	-0.20
10	PLX	-0.94%	-0.19
Tổng VN-Index			-8.14 -4.36

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VHM	22.31	15.02
2	VJC	10.86	19.50
3	IMP	10.73	49.00
4	HSG	9.25	18.40
5	DGW	6.65	22.66
6	VTP	4.72	#N/A
7	PLX	4.67	13.37
8	TDH	3.82	31.07
9	PDR	3.51	4.54
10	ART	2.42	3.18
Tổng		78.9	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	CTG	-161.98	29.67
2	MSN	-107.54	38.71
3	E1VFN30	-83.75	#N/A
4	VIC	-68.12	14.68
5	NVL	-53.46	6.56
6	NLG	-44.38	48.87
7	PVD	-42.44	18.83
8	BID	-39.86	18.01
9	BVH	-34.91	29.43
10	GAS	-33.68	3.67
Tổng		-670.1	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index hình thành thêm 1 cây nến doji dưới cản 945 – 950 điểm với thanh khoản tương đương với mức bình quân 20 phiên. Chỉ số vẫn nằm dưới dải mây Ichimoku, và dải bollinger mở rộng hướng xuống dưới. VN-Index do vậy vẫn nằm trong vùng tích lũy đáy ngắn hạn và vẫn nằm trong xu hướng giảm điểm trung hạn. Các chỉ báo kỹ thuật duy trì ở vùng thấp và ADX tăng lên mức 22 trong khi đường –DI vẫn duy trì so với +DI. Chưa có động lực rõ rệt, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giao dịch giằng co tích lũy ở vùng đáy 925 – 945 điểm trong tuần tới chờ tín hỗ trợ.

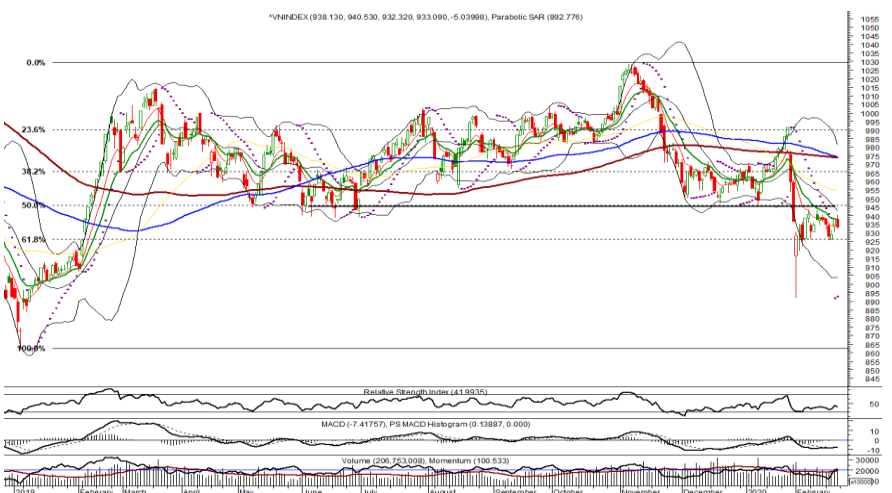
Đồ thị ngày: Sau những phiên giảm điểm đầu tuần, VN-Index có những phiên hồi phục xen kẽ và vận động tích lũy trong khoảng 925 -945 điểm với thanh khoản ổn định. Vùng tích lũy vẫn đang nằm dưới SMA20 và SMA50 cho thấy VN-Index vẫn chưa vượt ra khỏi xu thế giảm điểm ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật đi ngang, MACD cắt đường tín hiệu dưới lên nhưng vẫn duy trì khoảng cách với mức 0 chưa cho thấy tín hiệu hồi phục rõ ràng. Những phiên rung lắc và tích lũy lại vẫn đang diễn trong vùng tích lũy như dự báo tuần trước. Trạng thái tích lũy giằng co này còn tiếp tục kéo dài trong tuần tới.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index quay lại xu thế giằng co, thanh khoản vẫn giữ ở mức cao. Ngưỡng kháng cự lần lượt 950 và 970 điểm và hỗ trợ tại 925 và 880 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật ở mức thấp, chỉ số bước vào quá trình củng cố đáy ngắn hạn.

Nhận định: VN-Index tiếp tục quá trình tích lũy củng cố đáy ngắn hạn với thanh khoản ổn định. Chỉ số vận động trong khoảng giá khoảng 925 – 945 điểm. Các tín hiệu kỹ thuật ở mức trung bình chưa cho thấy một xu hướng rõ rệt trong ngắn hạn. Xu hướng giảm điểm chưa thay đổi ở cả đồ thị tuần và ngày tuy nhiên quá trình tích lũy hiện tại đang tạo nền giá trong ngắn hạn. Hoạt động rung lắc tiếp tục diễn ra trong bối cảnh các cổ phiếu dẫn dắt đang phân hóa mạnh. Tuy nhiên VN-Index vẫn có khả năng cao tích lũy trong khoảng 925 – 945 điểm và chờ thông tin để xác lập xu hướng rõ ràng hơn.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Bộ Ngoại giao lên tiếng trước việc Mỹ đưa Việt Nam khỏi danh sách nước đang phát triển. Việt Nam sẽ tiếp tục theo dõi đánh giá tác động của việc Mỹ đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước được hưởng quy chế quốc gia đang phát triển trong luật chống trợ cấp của Mỹ.
- Đại diện của Samsung và LG cho biết việc sản xuất vẫn chưa bị chậm lại và chưa phải đối mặt với vấn đề hàng tồn kho ở Việt Nam.
- Ngoài hoàn thành hệ thống văn bản cho Luật chứng khoán, ông Trần Văn Dũng - Chủ tịch Ủy ban chứng khoán cho biết sẽ ưu tiên để vận hành hệ thống giao dịch mới và củng cố thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2020.
- Tổng cục Hải quan vừa công bố, tổng trị giá xuất nhập khẩu của Việt Nam nửa đầu tháng 2 đạt hơn 19 tỷ USD, tăng 32% so với kỳ 2 tháng 1 và tăng 3.3% so với cùng kỳ năm ngoái. Nửa đầu tháng này, Việt Nam tiếp tục nhập siêu 30 triệu USD. Lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 15/2, Việt Nam nhập siêu 410 triệu USD.

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.5%
2	France (CAC)	-0.7%
3	Germany (DAX)	-1.2%
4	UK (FTSE)	-0.1%
5	Japan (Nikkei)	-1.3%
6	Philippine (PCOMP)	1.2%
7	Malaysia (KLCI)	-0.9%
8	Thailand (SET)	-2.0%
9	Indonexia (JCI)	0.3%
10	Singapore (STI)	-1.2%
11	VietNam (VN-Index)	-0.5%

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,246	VND
Tỷ giá VND/EUR	25,093	VND
Tỷ giá VND/CNY	3,308	VND
Tỷ giá VND/JPY	20,837	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	53.4
Dầu Brent (USD)	58.5
Khí gas (USD/MMBtu)	1.9
Vàng giao ngay (USD/oz)	1643.4
Bạc (USD/t oz)	18.5
Đồng (USD/lb.)	260.8
Cao su (JPY/kg)	164.1
Bông (USD/lb.)	68.9

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	1.96	0.12
1 tuần	2.14	-0.02
2 tuần	2.26	-0.10
1 tháng	2.58	-0.12
2 tháng	2.88	-0.18
3 tháng	3.20	-0.10
6 tháng	3.80	0.06
1 năm	4.28	0.12

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Sản xuất công nghiệp Nhật Bản tăng 1.2% MoM trong tháng 12. Đây là lần tăng đầu tiên kể từ tháng 9/2019. So với cùng kỳ 2018, sản lượng công nghiệp giảm 3.1% trong tháng 12, sau khi giảm 8.2% trong tháng 11.
- Tăng trưởng GDP Nhật Bản giảm 1.6% QoQ trong quý IV. Đây là mức giảm mạnh nhất kể từ quý II/2014.
- Trong một nghiên cứu được công bố hôm 17/2, Moody's đã hạ triển vọng tăng trưởng toàn cầu trong năm nay, dự báo các nền kinh tế G-20 sẽ đạt mức tăng trưởng chung với tốc độ là 2,4% vào năm 2020, và Trung Quốc giảm xuống còn 5,2%.
- Trong ngày 19/2, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) công bố biên bản họp tháng 1. Theo nội dung biên bản, các nhà hoạch định chính sách Mỹ bày tỏ quan điểm lạc quan thận trọng về khả năng giữ lãi suất ổn định trong năm nay, đồng thời nhận thức được rủi ro mới đến từ dịch viêm phổi cấp Covid-19.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 21/02	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	53.64	-0.45%	3.83%	-8.06%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	59.06	-0.42%	3.04%	-5.43%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	165.40	-0.94%	4.67%	0.19%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1621.58	0.12%	2.37%	4.03%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	18.42	0.29%	3.82%	3.24%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	900.75	-0.03%	-0.58%	-3.12%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	559.50	0.04%	2.71%	-3.70%		AFX
Sữa	USD /cwt	16.68	12.00%	-257.00%	-6.08%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	189.10	134.00%	339.00%	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	14.94	-0.93%	-0.80%	3.75%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	104.95	-3.72%	2.14%	-8.30%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	5728.00	-0.73%	-1.07%	-7.01%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3478.00	1.10%	2.75%	-3.95%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1711.00	-0.52%	-2.12%	-6.22%		CAV, SAM
Quặng sắt	CNY/ton	671.00	2.13%	7.70%	-1.34%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	67.60	-0.15%	-4.11%	-4.65%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

SBT – CTCP Thành Thành Công – Biên Hòa – Tích cực

SBT là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tăng giá sau khi đã tích lũy tại khu vực 18-19 trong vòng 3 tháng. Thanh khoản trong những phiên gần đây đang tăng cao hơn so với giai đoạn cổ phiếu đi ngang. Các chỉ báo xu hướng đều đang ở trong trạng thái tích cực. Tuy vậy, chỉ báo động lượng RSI đã đi vào vùng quá mua cho thấy có thể xảy ra sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu nằm tại mốc 22.5. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu nếu SBT trở về khu vực 21-21.5. Chốt lời khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng 25.5 và cắt lỗ nếu mốc 20 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VGI – Tổng CTCP Đầu tư Quốc tế Viettel – Tích cực

VGI là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái tăng giá sau khi đã thiết lập mô hình vai đầu vai đảo ngược tại khu vực 22-26. Thanh khoản VGI trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị tốt và ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đều ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI có sự điều chỉnh nhẹ ở những lần chạm vùng quá mua để lấy thêm động lực nên đà tăng có thể sẽ được duy trì trong thời gian tới. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của VGI nằm tại mốc 31.5. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 28.5-29 với mục tiêu chốt lãi tại ngưỡng 33, cần nhắc cắt lỗ khi mốc 28 bị xuyên thủng.



VRG – CTCP Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam – Tích cực

VRG là một trong những cổ phiếu smallcap đang ở trong trạng thái tăng giá sau khi đã tạo mô hình hai đáy tại nền giá 8. Thanh khoản cổ phiếu trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị tốt và ổn định. Các chỉ báo xu hướng hiện đều đang ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI đang ở trong vùng quá mua nên có thể xuất hiện sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của cổ phiếu nằm tại mốc 13. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá xung quanh 11.5. Chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận khu vực 15.5 và cắt lỗ nếu ngưỡng 10.5 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

HCM – CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh – Tích lũy

HCM là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái vận động tích lũy sau khi đã có quá trình giảm giá khá mạnh từ tháng 11 đến đầu tháng 2. Thanh khoản HCM trong những phiên gần đây đang có chiều hướng giảm. Các chỉ báo kỹ thuật đa số đang ở trong trạng thái tiêu cực. Tuy vậy, việc đường MACD đang ở trên đường tín hiệu cho thấy đà giảm đã phần nào không còn mạnh mẽ như trước. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất của HCM lần lượt nằm tại mốc 19.5 và 18.5. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu ở khu vực xung quanh 19 với mục tiêu chốt lãi nằm tại vùng giá 20-20.5, cân nhắc cắt lỗ nếu mốc 18 bị xuyên thủng.



VHC – CTCP Vĩnh Hoàn – Tích lũy

VHC là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái hồi phục trở lại sau khi đã rớt giá mạnh về mốc 31. Thanh khoản VHC trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện chưa có sự đồng nhất về trạng thái. Đường EMA12 vẫn đang ở dưới EMA26 nên VHC có thể chưa thoát khỏi khu vực tích lũy trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất của VHC lần lượt nằm tại mốc 37 và 34. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu ở khu vực xung quanh 35 với mục tiêu chốt lãi nằm tại ngưỡng 39, cân nhắc cắt lỗ nếu vùng giá 33 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		



- ✦ Bạn không có thời gian để đầu tư
- ✦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- ✦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **14/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Hàng tiêu dùng** - có tiềm năng tăng trưởng hấp dẫn và tính phòng thủ cao - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.1%**, con số này của VNINDEX là -0.5%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **15/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**
- **7/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Hàng tiêu dùng_2.1%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Hàng tiêu dùng	0.9%	2.1%	-2.1%	-10.7%	-12.9%	-6.1%	42.8%	17.5%
Vật liệu Xây dựng	-0.1%	1.6%	-2.2%	-5.2%	-4.0%	1.5%	-1.5%	18.6%
Xây dựng	-1.1%	1.3%	2.4%	-10.1%	-16.3%	-21.1%	-2.4%	18.3%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-0.8%	1.3%	-0.2%	1.8%	6.6%	26.7%	97.2%	19.3%
Ngành Dược	-0.6%	0.8%	9.0%	0.6%	7.5%	10.0%	39.7%	17.8%
VN Diamond	-0.9%	0.7%	0.8%	-0.7%	3.8%	13.3%	61.1%	17.1%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-0.5%	0.6%	-2.8%	-4.5%	-1.9%	4.8%	54.9%	15.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	-0.9%	0.0%	-1.6%	-3.2%	0.5%	10.6%	62.5%	17.2%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.0%	0.0%	-5.8%	-11.0%	-15.8%	-17.0%	29.0%	21.3%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.1%	-0.1%	-5.2%	-9.1%	-7.0%	-5.9%	66.1%	13.8%
VN FinSelect	-0.7%	-0.1%	3.6%	3.4%	12.2%	8.4%	39.4%	17.8%
FTSE Việt Nam	0.1%	-0.2%	-5.3%	-7.8%	-6.4%	-5.3%	74.5%	14.9%
Top 10 cổ phiếu VN30	-0.4%	-0.3%	-3.1%	-6.4%	-4.3%	-2.3%	46.7%	14.6%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-0.9%	-0.3%	4.2%	5.3%	15.1%	12.2%	46.2%	19.2%
Nước & Năng lượng	-1.4%	-0.6%	-2.9%	-10.7%	-10.9%	-7.8%	36.0%	14.5%
Ngân hàng	-1.6%	-0.8%	3.2%	8.2%	18.3%	23.5%	86.3%	21.6%
Lãi suất giảm	-0.4%	-0.9%	1.9%	-1.4%	-5.5%	-3.1%	44.1%	17.8%
Chiến tranh thương mại	-0.6%	-0.9%	-3.4%	-9.1%	-16.2%	-7.6%	1.7%	15.6%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-1.3%	-0.9%	0.3%	-0.4%	-4.9%	3.2%	36.9%	14.5%
BĐS & Khu công nghiệp	-0.1%	-1.0%	-4.8%	-9.3%	-9.8%	-3.5%	41.3%	16.2%
Dầu khí	-0.9%	-1.6%	-6.4%	-17.9%	-18.0%	-14.1%	0.2%	22.8%
Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 6	-0.3%	2.2%	0.0%	-2.8%	0.0%	8.9%	66.9%	20.2%
Danh mục 16	-0.3%	1.4%	-4.4%	-5.9%	-4.8%	13.5%	69.9%	17.7%
Danh mục 15	0.2%	1.1%	-6.3%	-10.7%	-12.2%	-5.8%	41.9%	18.0%
Danh mục 1	-0.6%	-0.6%	-4.9%	-0.6%	3.5%	9.8%	82.0%	17.1%
Danh mục 14	-0.9%	-1.0%	-2.6%	-5.0%	-2.8%	11.3%	56.8%	15.9%
* Note	15/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 25	-0.8%	1.1%	-4.0%	-3.9%	-3.7%	15.9%	96.4%	16.8%
Danh mục 24	0.1%	1.1%	0.3%	-0.5%	3.9%	14.4%	57.8%	19.2%
Danh mục 23	-0.9%	0.9%	-2.2%	-5.5%	-2.6%	4.3%	42.9%	16.8%
Danh mục 21	-0.6%	0.0%	-3.5%	-4.8%	-3.0%	8.2%	50.9%	15.8%
Danh mục 19	-0.3%	-0.1%	-4.6%	-4.5%	-2.2%	10.7%	50.6%	15.3%
* Note	7/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
INDEX								
VNINDEX	-0.5%	-0.5%	-4.2%	-7.0%	-5.2%	-3.2%	32.6%	15.4%
VN30INDEX	-0.3%	0.3%	-2.6%	-5.7%	-2.9%	-4.3%	31.9%	15.8%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.
Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

